

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7701 /UBND-KGVX

Gia Lai, ngày 08 tháng 12 năm 2025

V/v thực hiện thông báo kết luận của
Tổng Bí thư về công tác chăm sóc và
bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các hội, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện văn bản số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nhằm bảo đảm **không có trẻ em nào bị bỏ lại phía sau**, mọi trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc và bảo vệ; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tăng cường thống kê, quản lý tình hình trẻ em nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp.

- Có giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả về tư vấn tâm lý, pháp lý, sức khỏe sinh sản, hỗ trợ về kinh tế - xã hội cho các đối tượng có nguy cơ cao như phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình tan vỡ hoặc người lao động di cư gặp bế tắc trong cuộc sống để giảm tối đa số trẻ em bị bỏ rơi mới. Đồng thời quan tâm sâu sát đến nhân dân, nắm chắc các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

- Thực hiện đảm bảo, kịp thời các chế độ, chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tăng cường công tác vận động, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách tham gia vào công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác trẻ em để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng, gia đình đối với bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Kiện toàn mạng lưới cộng tác viên trẻ em ở thôn, làng, tổ dân phố, chú trọng vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện xây dựng mô hình bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Phân công trách nhiệm, xây dựng mạng lưới cộng tác viên xã hội với sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là hội phụ nữ, đoàn thanh niên để giám sát tình hình trẻ em tại địa bàn dân cư.

- Đảm bảo mọi trẻ em bị bỏ rơi đều được tiếp nhận, chăm sóc an toàn và kịp thời. Nơi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi (bệnh viện, địa bàn dân cư, công an, chính quyền) chịu trách nhiệm thực hiện kịp thời việc tiếp nhận, chăm sóc an toàn cho trẻ em; phải thực hiện quy trình, quy định cụ thể, nghiêm túc và đồng bộ trong tổ chức chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám lọc sức khỏe, bàn giao, tiếp nhận, lập hồ sơ pháp lý theo quy định. Tuyệt đối không đùn đẩy trách nhiệm, gây chậm trễ, ảnh hưởng đến sự an toàn và tính mạng của trẻ em. Nếu để xảy ra việc bỏ sót trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại hoặc bị lợi dụng thì phải xem xét, xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Đổi mới mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nâng cao năng lực hệ thống cơ sở bảo trợ xã hội, không để xảy ra tình trạng quá tải hoặc buông lỏng trách nhiệm.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra hoạt động của các cơ sở có thực hiện việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn nhất là đối với các cơ sở chưa được cấp phép để hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Xử lý nghiêm cơ sở hoạt động tự phát, chăm sóc trẻ em không bảo đảm an toàn.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác, cần bám sát địa bàn phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc trẻ bị bỏ rơi, xâm hại, lợi dụng; không để lọt, không để tái phạm; xử lý nghiêm người đứng đầu nếu để xảy ra vi phạm tại địa phương.

2. Sở Y tế

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội, trong đó chú trọng tăng cường nguồn lực, củng cố các cơ sở bảo trợ xã hội công lập về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực công tác xã hội, các tiêu chuẩn nuôi dưỡng, phòng ngừa bạo lực, xâm hại. Nghiên cứu, đổi mới mô hình chăm sóc, nâng cao năng lực cơ sở bảo trợ: Chuyển từ tập trung sang gia đình - cộng đồng (nhà nhỏ - nhóm nhỏ).

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu về hoạt động của Làng Trẻ em SOS Quy Nhơn và Pleiku.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai các chương trình giáo dục, hỗ trợ hòa nhập cho trẻ em theo từng lứa tuổi; bảo đảm cho mọi trẻ em được đến trường đầy đủ, không bị kỳ thị; tăng cường các giải pháp để giảm thiểu tình trạng bỏ học, nhất là với trẻ em người đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng đầy đủ các chính sách an sinh, học tập, chăm sóc sức khỏe; giám sát chặt chẽ, ngăn ngừa tình trạng lạm dụng, xâm hại trẻ em.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể của tỉnh

Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt trong vận động toàn dân chăm lo, đỡ đầu cho trẻ em bị bỏ rơi; nhân rộng các mô hình đã chứng minh hiệu quả như “mẹ đỡ đầu”, “ngôi nhà bình yên”, “địa chỉ tin cậy”, “vì đàn em thân yêu”, “con nuôi công an xã”, “con nuôi bộ đội biên phòng”,...; huy động mạnh mẽ sức dân, các nguồn lực xã hội trong chăm lo trẻ em bị bỏ rơi.

Nhận được văn bản này, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể của tỉnh; yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, đơn vị liên quan phối hợp, triển khai thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế (báo cáo);
- Cục Bà mẹ và Trẻ em (Bộ Y tế);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, V1, C1, V4, V7, V6.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch